|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂNTHÀNH PHỐ …………..**TRƯỜNG THCS ……….** | **KHUNG MA TRẬN VÀ BẢN ĐẶC TẢ** **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II****NĂM HỌC 2023 - 2024**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP: 8 |

**A. KHUNG MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
|  |  |  | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
|  |  |  | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | - Thơ thất ngôn bát cú, tứ tuyệt luật Đường. | 4 | 0 | 4 | 0 | 0 | 2 | 0 | 0 | 60 |
| **2** | **Viết** | Kể lại một chuyến đi hay một hoạt động xã hội để lại ấn tượng sâu sắc. | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | ***4TN*** | ***4TN*** | ***2TL*** | ***1 TL*** | **100%** |
| **Tỉ lệ %** | **20%** | **20%** | **20%** | **40%** |
| **Tỉ lệ chung** | **40%** | **60%** |

**B. BẢN ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | - Thơ thất ngôn bát cú, tứ tuyệt luật Đường. | **Nhận biết**- Nhận biết được những dấu hiệu về hình thức để phân biệt các thể thơ: số tiếng trong câu, số câu, cách gieo vần, tạo nhịp, đối ngẫu. Nhận biết một số thủ pháp nghệ thuật chính của thơ trào phúng.- Nhận biết được đặc điểm ngôn ngữ, đề tài, giọng điệp, nhịp điệu trong bài thơ; nhận biết được các yếu tố trào phúng trong thơ.- Nhận biết được hình ảnh, biểu tượng tiêu biểu và nhân vật trữ tình trong bài thơ.- Nhận biết được các trợ từ, thán từ, thành phần biệt lập trong văn bản. **Thông hiểu** - Phân tích được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình; cảm hứng chủ đạo của tác giả trong bài thơ. - Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của bài thơ dựa trên những yếu tố hình thức nghệ thuật.- Phân tích được tác dụng của một số thủ pháp nghệ thuật thơ trào phúng; vai trò, ý nghĩa của một số yếu tố hình thức thơ Đường luật như: bố cục, niêm, luật, vần, nhịp, đối.- Phân tích được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, bố cục.- Xác định được nghĩa của một số thành ngữ thông dụng; sắc thái nghĩa của từ ngữ và việc lựa chọn từ ngữ; tác dụng của từ tượng thanh, từ tượng hình, các biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản.- Xác định được nghĩa tường minh và hàm ý; nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ có yếu tố Hán Việt đó được sử dụng trong văn bản.**Vận dụng**- Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả qua bài thơ. - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản.- Thể hiện được thái độ tôn trọng và học hỏi cách tiếp nhận của người khác trong đọc hiểu văn bản thơ.  | 4TN | 4 TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một chuyến đi hay một hoạt động xã hội để lại ấn tượng sâu sắc. | **Nhận biết:** **Thông hiểu:** **Vận dụng:** **Vận dụng cao:** Viết được bài văn kể lại một chuyến đi hay một hoạt động xã hội. Thể hiện được những ấn tượng, suy nghĩ và tình cảm sâu sắc. Sử dụng hiệu quả yếu tố miêu tả, biểu cảm trong văn bản.  |  |  |  | 1TL\* |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng** |  | **4TN** | **4TN** | **2TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***20%*** | ***20%*** | ***20%*** | ***40%*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **40%** | **60%** |

**C. ĐỀ**

|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂNTHÀNH PHỐ …………**TRƯỜNG THCS …………….**ĐỀ CHÍNH THỨC  | ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2023-2024**MÔN:** **NGỮ VĂN – LỚP 8** Thời gian**:** 90 phút*(Không kể thời gian phát đề)* |

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

 **Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

# **Thăng Long hoài cổ** (\*)

Tạo hoá gây chi cuộc hý trường,
Đến nay thấm thoắt mấy tinh sương.
Lối xưa xe ngựa hồn thu thảo,
Nền cũ lâu đài bóng tịch dương.
Đá vẫn trơ gan cùng tuế nguyệt,
Nước còn chau mặt với tang thương.
Nghìn năm gương cũ soi kim cổ,
Cảnh đấy người đây luống đoạn trường.

 **(Bà Huyện Thanh Quan)**

 **(\*) Tên khác:** Thăng Long thành hoài cổ hoặc Hoài cổ.

* Hí trường: rạp hát, sân khấu nơi diễn tuồng
* Tinh sương: Tinh là sao, sương là sương giá. Mấy tinh sương là mấy năm.
* Tịch dương: Mặt trời lúc chiều tà.
* Tang thương: Sự vật thay đổi.
* Đoạn trường: Đau lòng đứt ruột.

**Lựa chọn câu trả lời đúng:**

**Câu 1. (0,5 điểm): Bài thơ được viết theo thể thơ nào?**

 A. Song thất lục bát B. Thất ngôn tứ tuyệt luật Đường

 C. Ngũ ngôn D. Thất ngôn bát cú luật Đường.

**Câu 2. (0,5 điểm): Hai câu thơ đầu của bài thơ gieo vần nào?**

A. Vần chân, vần liền B. Vần lưng, vần liền

C.Vân chân, vần cách D. Vần lưng, vần cách

**Câu 3. (0,5 điểm): Bài thơ có thể chia bố cục theo thứ tự nào?**

A. Luận, kết, đề, thựcB. Đề, thực, luận, kết

C. Đề, luận, kết, thực D. Thực, luận, đề, kết

**Câu 4. (0,5 điểm): Cách ngắt nhịp chủ yếu trong bài thơ.**

A. Nhịp 2/2/3 C. Nhịp linh hoạt.

 B. Nhịp 3/4 D. Nhịp 4/3

**Câu 5. (0,5 điểm): Từ “ thu thảo” nghĩa là gì?**

A. Cỏ mùa xuân. B. Cỏ mùa hạ.

C. Cỏ mùa thu. D. Cỏ mùa đông.

**Câu 6. (0,5 điểm): Nghệ thuật được sử dụng trong câu thơ sau:**

 *“Đá vẫn trơ gan cùng tuế nguyệt,
 Nước còn chau mặt với tang thương”.*

1. Nhân hóa. B. Ẩn dụ

C. So sánh. D. Hoán dụ.

**Câu 7. (0,5 điểm): Tâm trạng của tác giả trong hai câu thơ “** *Lối xưa xe ngựa hồn thu thảo/ Nền cũ lâu đài bóng tịch dương”*

1. Nỗi buồn trước sự hoang tàn của cảnh vật.
2. Nỗi buồn trước sự hoang tàn của kinh thành Thăng Long xưa.
3. Niềm tiếc thương thời đại vàng son thành Thăng Long xưa.
4. Nỗi buồn, niềm hoài cổ về kinh thành Thăng Long xưa.

**Câu 8. (0,5 điểm): Mạch cảm xúc của bài thơ là gì?**

A. Thương nhớ, nuối tiếc, buồn đau, hoài cổ.

B. Nuối tiếc, thương nhớ, buồn đau, hoài cổ**.**

C. Hoài cổ, nuối tiếc, thương nhớ, buồn đau.

D. Thương nhớ, hoài cổ , buồn đau, nuối tiếc.

**Câu 9**. **(1.0 điểm):** Qua bài thơ, gợi cho em suy nghĩ gì về thái độ trân trọng những giá trị của quá khứ?

**Câu 10. (1.0 điểm):**  Từ nội dung của bài thơ, em hãy nêu rõ vai trò của quê hương đối với mỗi người.

**PHẦN II: VIẾT VĂN (4,0 điểm)**

Viết bài văn kể lại một hoạt động xã hội có ý nghĩa tích cực đối với cộng đồng mà em đã tham gia hoặc chứng kiến. Trong bài viết có sự kết hợp kể với hai yếu tố miêu tả và biểu cảm.

--------------Hết-------------

**D. HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | D | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | D | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | A | 0,5 |
| **9** | **Suy nghĩ**: Cần có thái độ trân trọng những giá trị của quá khứ.- Những giá trị của quá khứ sẽ là nền tảng cho hiện tại và tương lai.- Trân trọng những giá trị của quá khứ sẽ hình thành cho con người những phẩm chất cao đẹp . | 0.50.250.25 |
| **10** | **Vai trò**:- Quê hương chính là nơi chôn nhau cắt rốn của ta, là nơi nuôi ta lớn lên với biết bao kỉ niệm chẳng thể phai nhòa. - Quê hương cho ta những năm tháng tuổi thơ tuyệt vời mà suốt hành hình trình trưởng thành ta không bao giờ tìm lại được.  - Quê hương nơi có những con người quen thuộc ấy sẽ theo dấu chân ta trên suốt quãng đời của mình ...- Quê hương dạy ta khôn lớn và trưởng thành. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.Kể lại đươc các sự việc của hoạt động xã hội mà mình tham gia. | 0,25 |
|  | *c. Nội dung.*HS có thể kể nhiều hoạt động khác nhau mà mình tham gia nhưng đảm bảo các yếu tố sau:**\* Mở bài**: Giới thiệu hoạt động sẽ kể**\* Thân bài:**1. Nêu những thông tin khái quát về hoạt động xã hội: Đơn vị tổ chức, thời gian, địa điểm, mục đích hoạt động…2. Kể lại trình tự hoạt động:- Sự việc 1- Sự việc 2- Sự việc …=> Kết hợp yếu tố miêu tả, biểu cảm**\* Kết bài:** - Khẳng định ý nghĩa hoạt động.- Nêu suy nghĩ, tình cảm sâu sắc của bản thân về hoạt động đã tham gia. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0.5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Trình bày mạch lạc, trôi chảy có kết hợp yếu tố miêu tả và biểu cảm. | 0,5 |
| **TC** |  | **10** |